TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HĐ,** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: **26**/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *HĐ, ngày 20 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2020/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1981;

HKTT: Thôn TT, xã PT, huyện TO, thành phố Hà Nội;

Nơi ở hiện nay: Xóm 3, thôn ĐN, xã ĐL, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1976;

HKTT và nởi ở hiện nay: Xóm 3, thôn ĐL, xã ĐL, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 146, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Th và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lê Phúc U, sinh ngày 08/8/2018 cho chị Lê Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn D cấp dưỡng tiền nuôi con

chung cho chị Lê Thị Th số tiền là 2.000.000đ /tháng (Hai triệu đồng/ 1 tháng) kể từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi cháu Lê Phúc U đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Th và anh Nguyễn Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Th tự nguyện chịu 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009450 ngày 08/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị Lê Thị Th 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Nguyễn Văn D phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã PT, H. TO, Tp. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sinh Th